

Số: 276/BC - UBND

Nga Sơn, ngày 11 tháng 8 năm 2017

BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Thực hiện công văn số 1061/SNV - TCBC ngày 27/7/2017 của Sở Nội vụ về việc báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Ủy ban nhân dân huyện Nga Sơn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết

1. Việc cụ thể hóa, thể chế hóa và ban hành văn bản:

Ngay sau khi Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII được Ban Thường vụ Huyện ủy quán triệt, triển khai học tập Nghị quyết đến cán bộ chủ chốt trong toàn huyện, theo đó Đảng ủy cơ quan UBND huyện Nga Sơn đã chỉ đạo các chi bộ, các phòng ban, chuyên môn xây dựng kế hoạch và chương trình hành động thực hiện các Kết luận của Trung ương về công tác cán bộ gồm: Kết luận số 37-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương 9 khóa X; Kết luận số 24-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI và các Nghị quyết, kết luận, quy định, quy chế, hướng dẫn thực hiện của Trung ương có liên quan đến công tác cán bộ, triển khai việc thực hiện Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức.

Nhìn chung, việc triển khai, quán triệt và tổ chức học tập Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa VIII) và các kết luận của Trung ương, của tỉnh về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước được thực hiện chu đáo, nghiêm túc, sâu rộng, tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động trong công tác cán bộ của cán bộ, đảng viên.

2. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác cán bộ và nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đi đôi với phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu tổ chức trong hệ thống chính trị.

3. Việc phân công, phân cấp quản lý, tuyển dụng, bố trí và sử dụng cán bộ được thực hiện chặt chẽ theo quy định của Trung ương, của Chủ tịch UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ; về cơ cấu cán bộ theo 3 độ tuổi được đảm bảo thực hiện theo yêu cầu có kế thừa và trẻ hóa; tỷ lệ cơ cấu cán bộ trẻ, cán bộ nữ luôn đảm bảo theo quy định, đảm bảo cơ cấu về chuyên môn, lĩnh vực ngành nghề trong quy hoạch. Sử dụng cán bộ đảm bảo yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ ở các vị trí việc làm, 100% cán bộ được bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn. Số công chức được tuyển mới đều có trình độ Đại học trở lên (Trừ các trường hợp được bổ nhiệm đối với chức danh Trưởng Công an và CHT Ban CHQS cấp xã).

4. Định kỳ theo quy định thực hiện đầy đủ công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết thực hiện các Nghị quyết, quy định, quy chế của Trung ương.



II. Thực trạng đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ

1. Về đội ngũ cán bộ các cấp:

- Về ưu điểm:

Đội ngũ cán bộ lãnh đạo được bổ nhiệm, tuyển dụng đúng quy định, trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, đảm bảo số lượng, chất lượng, cơ cấu hợp lý về lứa tuổi, trình độ, được bổ nhiệm theo đúng quy hoạch và đúng quy trình, bảo đảm sự chuyên tiếp qua các thế hệ. Đội ngũ cán bộ chủ chốt có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức tốt, có năng lực thực tiễn, uy tín, khả năng quy tụ, đoàn kết tốt, có tầm nhìn và tư duy chiến lược, luôn hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao (Có kèm theo biểu)

- Hạn chế: Một số cán bộ chủ chốt kiêm nhiệm nhiều chức danh, chưa được đào tạo chuyên môn phù hợp, chỉ được tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ.

2. Về các khâu trong công tác cán bộ:

2.1 Về đánh giá cán bộ:

Hàng năm, UBND chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức đánh giá cán bộ, công chức cuối năm, từ đó phân loại cán bộ theo quy định. Những cán bộ có phẩm chất chính trị vững vàng, năng lực trình độ, chuyên môn đảm bảo, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc đều được bồi dưỡng và đưa vào nguồn quy hoạch để làm nguồn cán bộ về sau. Kiên quyết đưa ra khỏi nguồn quy hoạch đối với những cán bộ phẩm chất chính trị không tốt, chuyên môn chưa đảm bảo.

Căn cứ Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức; hướng dẫn của UBND tỉnh quy định về việc đánh giá kết quả thực hiện và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ, UBND huyện Nga Sơn đã ban hành Quyết định số 915/2015/QĐ-UBND ngày 30/11/2015 về việc Ban hành Quy định trình tự, thủ tục, khung tiêu chí đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND huyện Nga Sơn

Căn cứ vào tiêu chí đánh giá, huyện Nga Sơn đã đánh giá kết quả thực hiện và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng vị trí, việc làm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị quản lý đảm bảo khách quan, công bằng. Kết quả đánh giá cụ thể (Kèm theo biểu 8)

Nhìn chung công tác đánh giá cán bộ những năm qua được thực hiện nghiêm túc và gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4/NQ-TW khóa XI.

2.2. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ:

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ luôn được quan tâm, chỉ đạo sâu sát. Hàng năm cán bộ trong nguồn quy hoạch, cán bộ đương chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị. Do vậy, những năm gần đây tỷ lệ cán bộ có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, cán bộ có nghiệp vụ chuyên môn đảm bảo yêu cầu theo vị trí việc làm được nâng lên.

2.3. Về bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử:

Việc bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo các quy trình, công khai, minh bạch.

Kết quả bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử (Có biểu kèm theo)

2.4 Về công tác quy hoạch cán bộ:

- Công tác rà soát, xây dựng, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý được thực hiện hàng năm, bổ sung nguồn mới và đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, phẩm chất, năng lực.... Danh sách quy hoạch nguồn CBQL hàng năm báo cáo về Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Công tác quy hoạch luôn đảm bảo về số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi và các yêu cầu khác theo đúng quy định hiện hành.

2.5 Về công tác luân chuyển cán bộ:

Đảm bảo đúng quy trình, quy định (Có biểu kèm theo)

2.6 Về tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ:

- Tuyển dụng: Thực hiện theo quy định và hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Nội vụ:

+ Tuyển dụng công chức cấp xã: 111 người (Năm 2011: Tuyển dụng 62 người; năm 2012: Tuyển dụng 15 người; năm 2013: Tuyển dụng 04 người; năm 2014: Tuyển dụng 08 người; năm 2015: Tuyển dụng 22 người)

+ Tuyển dụng công chức cấp huyện, năm 2014 : 05 người (Đã trúng tuyển kỳ thi công chức do UBND tỉnh tổ chức).

- Về tiếp nhận: từ 2010-2015, UBND huyện không tiếp nhận trường hợp nào.

2.7. Về chính sách cán bộ:

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, giải quyết đúng quy định về chính sách đối với cán bộ như giải quyết chế độ chính sách về lao động, chế độ BHXH, tiền lương. Cụ thể là từ năm 2015, UBND huyện đã giải quyết cho 22 cán bộ nghỉ theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ; 09 cán bộ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 108/2015/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế.

2.8 Về công tác bảo vệ chính trị nội bộ

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được từng cán bộ, Đảng viên quan tâm. Dưới sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, cơ quan UBND huyện luôn đoàn kết nội bộ, tập thể trong sạch vững mạnh

2.9. Về công tác kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát được duy trì định kỳ hàng năm và đột xuất phục vụ cho công tác đánh giá, bồi dưỡng cán bộ

2.10. Về thực hiện các chủ trương thí điểm

Từ năm 2015, thực hiện nhất thể hóa Bí Thư đồng thời là Chủ tịch HĐND cấp xã đối với 27 xã, thị trấn; Bí thư kiêm Chủ tịch UBND xã đối với 02 xã (xã Nga Thiện, xã Nga Thái)

3. Về tổ chức bộ máy làm công tác cán bộ

- Về bộ máy tổ chức cán bộ, gồm: Ban tổ chức huyện ủy; Phòng Nội vụ huyện

- Về con người làm công tác cán bộ: Luôn có ý thức trách nhiệm, phẩm chất và năng lực, được đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, hiểu biết thực tiễn ; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tiêu cực trong công tác cán bộ.

III. Đánh giá tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong thực hiện Nghị quyết

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, UBND huyện Nga Sơn đã chỉ đạo, triển khai đúng tinh thần Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 29/CT-UBND; công văn số 200-CV/HU ngày 18/10/2016 của Thường trực

Huyện ủy đến cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện nhằm tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ và uy tín của chính quyền các cấp với nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp, bảo đảm sự nghiêm minh trong thực thi pháp luật và củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và của Nhà nước, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị.

Để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị, UBND huyện đã ban hành quy chế hoạt động của UBND huyện nhiệm kỳ 2016-2021 (Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 24/10/2016 về việc ban hành quy chế hoạt động của UBND huyện nhiệm kỳ 2016-2021). Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, quán triệt, triển khai đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp của người cán bộ, công chức, viên chức, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc, không sử dụng thời giờ làm việc để làm việc riêng, không hút thuốc lá trong phòng làm việc, phòng họp, hội trường, nghiêm cấm việc sử dụng rượu, bia, đồ uống có cồn trong giờ làm việc, giờ nghỉ trưa của ngày làm việc, ngày trực. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi, vi phạm gây những phiền hà trong giải quyết công việc, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức thực hiện chậm trễ nhiệm vụ được giao, nâng cao trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị của cấp trên.

- Ngay khi nhận được văn bản của cấp trên, UBND huyện đã chỉ đạo, yêu cầu các cơ quan chuyên môn UBND cấp huyện, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tổ chức làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị 29/CT-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị. Đồng thời tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của huyện, của cơ sở để nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp biết và thực hiện.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; trong đó chú trọng đến các yêu cầu, nội dung, giải pháp về công tác cán bộ trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"; tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện nghiêm túc: Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; các quy định của Nhà nước về trách nhiệm, nghĩa vụ của cán bộ, công chức trong các cơ quan, đơn vị

Do làm tốt công tác tuyên truyền nên cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND huyện thực hiện tốt nội dung, yêu cầu, nhiệm vụ được đề ra trong các Chỉ thị.

3. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 29/CT-UBND ngày 30/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh trên địa bàn huyện Nga Sơn

a. Công tác chỉ đạo, thực hiện của các cơ quan, đơn vị:

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên, các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thực hiện thống nhất, nghiêm túc sự chỉ đạo, điều hành, yêu cầu của cấp trên về kỷ luật, kỷ cương hành chính. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn cấp huyện đã có nhiều chuyển biến tích cực trong việc chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan, đơn vị. Tập trung giải quyết dứt điểm các nhiệm vụ được giao, các nhiệm vụ còn tồn đọng trong thời gian trước, thực hiện đúng chức năng, phạm vi, trách nhiệm, công việc, thẩm quyền được giao.

- Các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao cho huyện, các nhiệm vụ được UBND huyện giao cho các cơ quan chuyên môn, các xã, thị trấn được tập trung giải quyết kịp thời, hiệu quả. Từ tháng 9/2016 đến tháng 12/2016, tất cả các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao đều thực hiện đúng yêu cầu về thời gian, đảm bảo chất lượng; không có công việc xử lý chậm so với thời gian quy định.

b. Công tác rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh nội quy, quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị

- Thực hiện Chỉ thị số 26 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 29 của UBND tỉnh, ở từng nhiệm kỳ (2011-2016 và 2016-2021) Ủy ban nhân dân huyện đều ban hành Quy chế làm việc của UBND huyện. Nội dung quy chế quy định phân công nhiệm vụ của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên UBND huyện, phân công cán bộ chỉ đạo toàn diện thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước đối với các xã, thị trấn, quy định chức năng thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức và việc thực hiện, chấp hành lễ lối, kỷ cương trong giải quyết công việc.

- Thực hiện rà soát chức năng, nhiệm vụ, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện quản lý đã xây dựng và ban hành nội quy, quy chế làm việc của đơn vị mình; quán triệt, triển khai đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc; cụ thể hóa trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, bảo đảm cấp dưới phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo và chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định của cấp trên.

c. Việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính.

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập của huyện, trong thực thi nhiệm vụ luôn tuân thủ tính thứ bậc, kỷ cương và trật tự hành chính, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc, có trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao, không để quá hạn, bỏ sót nhiệm vụ được phân công, không né tránh công việc.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa giao tiếp nơi công sở, không sử dụng thời giờ làm việc để làm việc riêng, không hút thuốc lá trong phòng làm việc, phòng họp, hội trường. Đặc biệt không sử dụng rượu bia, sử dụng chất có nồng độ cồn trong giờ hành chính, các buổi trưa của ngày làm việc.

- Do thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của cấp trên nên kết quả từ tháng 9/2016 đến nay, các cơ quan hành chính của huyện, không có cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bị xử lý kỷ luật do vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

d. Việc thực hiện cải cách hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Ủy ban nhân dân huyện tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính; Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 về ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương và Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 04/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Đề án thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 06 tuổi".

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; chỉ đạo lồng ghép các nội dung giao ban về công tác cải cải hành chính trong nội dung các phiên họp thường kỳ của UBND huyện, UBND các xã, thị trấn và các cuộc họp theo định kỳ của các cơ quan, đơn vị.

- Để tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, năm 2016, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 22/3/2016 về tuyên truyền cải cách hành chính huyện Nga Sơn; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 25/9/2016 về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; tham mưu cho Huyện ủy ban hành Chỉ thị số 08-CT/HU ngày 21/11/2016 về việc đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn huyện.

e. Kết quả thực hiện và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị

- Trên cơ sở Quyết định số 221/2016/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 của UBND tỉnh quy định về việc đánh giá kết quả thực hiện và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ, UBND huyện Nga Sơn đã ban hành quyết định quy định trình tự, thủ tục, khung tiêu chí đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND huyện.

Căn cứ vào tiêu chí đánh giá, huyện Nga Sơn đã đánh giá kết quả thực hiện và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng vị trí, việc làm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị quản lý đảm bảo khách quan, công bằng. Kết quả cán bộ, CC, VC hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2016 là 188 người, hoàn thành tốt nhiệm vụ là 486 người, hoàn thành nhiệm vụ là 22 người.

Đánh giá chung: Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 29/CT-UBND ngày 30/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn huyện Nga Sơn trong thời gian qua đã đạt được một số kết quả tích cực. Không có cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm quy định của các Chỉ thị.

II. Những tồn tại, hạn chế

1. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

Bên cạnh những thuận lợi trong công tác cán bộ như: Hệ thống văn bản chỉ đạo của cấp trên rõ ràng, đầy đủ, hướng dẫn chi tiết, cụ thể; công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ có quy trình chặt chẽ, công khai, có tính chiến lược; việc xây dựng tiêu chuẩn, chức danh cán bộ đã phát huy được tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong cơ quan, đơn vị; tỷ lệ cán bộ trẻ giữ chức danh lãnh đạo đạt tỷ lệ cao. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện Nghị quyết, cơ quan còn gặp những khó khăn như sau:

- Trình độ đội ngũ cán bộ cấp cơ sở còn nhiều bất cập; việc luân chuyển cán bộ từ cấp huyện xuống xã còn gặp khó khăn
- Tỷ lệ cán bộ nữ giữ chức danh lãnh đạo chủ chốt còn thấp so với tổng số cán bộ, chủ chốt trong các cơ quan, đơn vị
- Cán bộ trẻ có trình độ nhưng năng lực thực tiễn còn hạn chế, kinh nghiệm nắm bắt và xử lý các tình huống chưa đảm bảo.

2. Hạn chế, khuyết điểm

- Chất lượng cán bộ hiện nay vẫn chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu
- Trong công tác đánh giá cán bộ còn nể nang; chất lượng công tác quy hoạch cán bộ ở cơ sở còn hạn chế; việc luân chuyển các chức vụ do UBND cấp huyện quản lý còn bất cập

3. Nguyên nhân của ưu điểm, khuyết điểm

Do trước đây khi tuyển dụng công chức, viên chức chưa qua thi tuyển, xét tuyển người có năng lực chuyên môn tốt

4. Bài học kinh nghiệm:

Luôn luôn coi công tác tổ chức - cán bộ là then chốt, trong đó, đội ngũ làm công tác tổ chức - cán bộ được coi là mắt xích quan trọng nhất của các then chốt đó.

Cần phải có kế hoạch tuyển chọn, điều động những người đủ tiêu chuẩn, có kinh nghiệm làm công tác tổ chức - cán bộ; tăng cường giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm, năng lực và phẩm chất, đạo đức, đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, hiểu biết thực tiễn đối với đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức - cán bộ; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tiêu cực trong công tác cán bộ; các phòng, ban thực hiện chức năng, nhiệm vụ về công tác tổ chức cán bộ phải thực sự chuẩn mực về mọi mặt để các đơn vị học tập noi theo; đồng thời cần trang bị các phương tiện quản lý và làm việc hiện đại cho phòng, ban làm công tác tổ chức cán bộ.

IV. Kiến nghị, đề xuất

- Trong công tác đào tạo cán bộ, ngoài đào tạo trình độ chính trị nên chú trọng hơn tới đào tạo chuyên môn và đào tạo pháp luật, Để tránh tình trạng lãng phí nên đào tạo theo yêu cầu cụ thể của các ngành, địa phương.

- Chỉ đạo các đơn vị đánh giá đúng chất lượng, trình độ của cán bộ, công chức, viên chức làm cơ sở sắp xếp, điều chuyển phù hợp với vị trí việc làm để nâng cao hiệu quả hoạt động; kiên quyết thực hiện tinh giản số cán bộ, công chức năng lực yếu, thiếu tinh thần trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật.



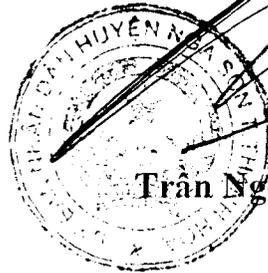
- Thực hiện trẻ hoá đội ngũ cán bộ, mỗi nhiệm kỳ phấn đấu đổi mới khoảng 30% số cán bộ lãnh đạo, quản lý; phấn đấu đến năm 2020 có 100% cán bộ chủ chốt ở cấp huyện có trình độ lý luận cử nhân, cao cấp; tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh chính sách đối với cán bộ, đảm bảo công bằng, hợp lý, tạo động lực thúc đẩy sự phấn đấu vươn lên của cán bộ và thu hút người tài về địa phương công tác.

Trên đây là báo cáo của UBND huyện Nga Sơn về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước./. Hus

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, NV.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Quyết

BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ QUY HOẠCH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
(Nhiệm kỳ 2010-2015)

(kèm theo Báo cáo số: 276 BC-UBND, ngày 11/8/2017 của UBND huyện Nga Sơn)

Đơn vị tính: Lượt

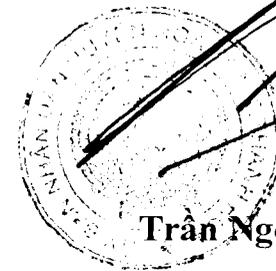
Cấp	Chức danh quy hoạch	Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Độ tuổi (thời điểm tính là khi quy hoạch được phê duyệt)						Chuyên môn			LLCT	
					≤ 30	31-35	36-40	41-45	46-50	Trên 50	Trung cấp	Đại học	Trên Đại học	Trung cấp	Cao cấp CN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
BAN, PHÒNG, NGÀNH, MTTQ VÀ ĐOÀN THỂ CẤP HUYỆN	Cấp trưởng điện BTV Tỉnh ủy quản lý (ngoài chức danh ở biểu 4B) %	100%													
	Cấp phó điện BTV tỉnh ủy quản lý (ngoài chức danh ở biểu 4B) %	100%													
	Trưởng phòng và tương đương %	17	2		3	2	3	3	3	3	2	13	2	0	10
	Phó Trưởng phòng và tương đương %	100%	11,8		17,5	11,7	17,7	17,7	17,7	17,7	11,7		11,7	0	58,8
	Phó Trưởng phòng và tương đương %	14	5		1	8	2	2	0	1	2	12	0	1	2
		100%	35,7		7,2	57,1	14,3	14,3	0	7,1	14,3	85,7	0	7,1	14,3

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thanh Sơn

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Quyết

BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ QUY HOẠCH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
(Nhiệm kỳ 2015-2020)

(kèm theo Báo cáo số: 276/BC-UBND, ngày 11/8/2017 của UBND huyện Nga Sơn)

Đơn vị tính: Lược

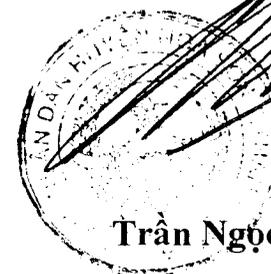
Cấp	Chức danh quy hoạch	Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Độ tuổi (thời điểm tính là khi quy hoạch được phê duyệt)						Chuyên môn			LLCT	
					≤ 30	31-35	36-40	41-45	46-50	Trên 50	Trung cấp	Đại học	Trên Đại học	Trung cấp	Cao cấp CN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
BAN, PHÒNG, N GÀNH, MTTQ VÀ ĐOÀN THỂ CẤP HUYỆN	Cấp trưởng diện BTV Tỉnh ủy quản lý (ngoài chức danh ở biểu 4B) %	100%													
	Cấp phó diện BTV tỉnh ủy quản lý (ngoài chức danh ở biểu 4B) %	100%													
	Trưởng phòng và tương đương %	34 100%	5 14,7		0 0	2 5,9	9 26,5	16 47	7 20,6			27 79,4	7 20,6	5 14,7	29 85,3
	Phó Trưởng phòng và tương đương %	70 100%	26 37,1		9 12,9	21 30	24 34,3	14 20	2 2,8			64 91,4	6 8,6	52 74,3	10 14,3

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thanh Sơn

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Quyết

BIỂU SỐ LIỆU VỀ LUÂN CHUYÊN CÁN BỘ

(kèm theo Báo cáo số: 276 /BC-UBND, ngày 11/8/2017 của UBND huyện Nga Sơn)

Đơn vị tính: Lượt

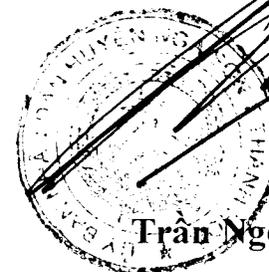
1	2 Hình thức luân chuyển	Nhiệm kỳ 2010-2015							Nhiệm kỳ 2015-2020						
		3 Tổng số	4 Bí thư	5 Phó Bí thư		7 Chủ tịch UBND	8 Phó CT UBND	9 Chức danh khác*	10 Tổng số	11 Bí thư	12 Phó Bí thư		14 Chủ tịch UBND	15 Phó Chủ tịch UBND	16 Chức danh khác*
				5 Thường trực	6 Phụ trách cơ sở						12 Thường trực	13 Phụ trách cơ sở			
	Trung ương về tỉnh Tỉnh về huyện, thị, thành phố Huyện, thị, thành phố lên tỉnh Cấp huyện về cấp xã Cấp xã lên cấp huyện	1				1									
	Luân chuyên dọc														
	Luân chuyên ngang								8	0	6		2		

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thanh Sơn

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Quyết

BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ BỔ NHIỆM CÁN BỘ

(Nhiệm kỳ 2010-2015)

(kèm theo Báo cáo số: 276/BC-UBND, ngày 11/8/2017 của UBND huyện Nga Sơn)

Đơn vị tính: Lượt

Cấp	Chức danh bổ nhiệm	Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Độ tuổi						Chuyên môn			LLCT	
					≤ 30	31-35	36-40	41-45	46-50	Trên 50	Trung cấp	Đại học	Trên Đại học	Trung cấp	CC, CN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ TRỰC THUỘC	Trưởng phòng và tương đương *Trong đó: Bầu cử	16	3				1	5	8	2	0	15	1	1	12
	Phó Trưởng phòng và tương đương *Trong đó: Bầu cử	16	8		2	1	3	9	1			13	3	2	17

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thanh Sơn

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Quyết

BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ BỔ NHIỆM CÁN BỘ

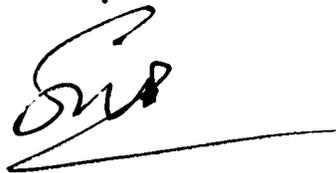
(Nhiệm kỳ 2015-2020)

(kèm theo Báo cáo số: 216/BC-UBND, ngày 11/8/2017 của UBND huyện Nga Sơn)

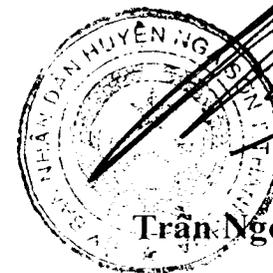
Đơn vị tính: Lượt

Cấp	Chức danh bổ nhiệm	Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Độ tuổi						Chuyên môn			LLCT	
					≤ 30	31-35	36-40	41-45	46-50	Trên 50	Trung cấp	Đại học	Trên Đại học	Trung cấp	CC, CN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ TRỰC THUỘC	Cấp trưởng diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý *Trong đó: Bầu cử														
	Cấp phó diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý *Trong đó: Bầu cử														
	Trưởng ban, phòng và tương đương *Trong đó: Bầu cử	15				2	4	3	5	1	0	12	2	2	12
	Phó Trưởng ban, phòng và tương đương *Trong đó: Bầu cử	15	3			2	3	5	2	3		14	1	9	6

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thanh Sơn

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Quyết

BIỂU THỰC TRẠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Thời điểm đến ngày 30 tháng 6 năm 2017)

(kèm theo Báo cáo số: 276/BC-UBND, ngày 11/8/2017 của UBND huyện Nga Sơn)

Đơn vị: Người

CHỈ TIÊU	Khối cơ quan nhà nước	Khối cấp xã	Viên chức các đơn vị sự nghiệp	Khối doanh nghiệp
1	4	6	7	8
Tổng số	75	547	1872	
<i>Trong đó:</i>			0	
- Phụ nữ	21	157	10	
- Dân tộc thiểu số		0	0	
- Cán bộ là lãnh đạo, quản lý	34	271	194	
- Lãnh đạo khoa học, chuyên gia			0	
- Cán bộ quản lý kinh doanh			0	
1. Tuổi đời			0	
- Dưới 30 tuổi	1	29	50	
- Từ 30 đến 34 tuổi	9	90	368	
- Từ 35 đến 39 tuổi	10	97	520	
- Từ 40 đến 45 tuổi	23	97	408	
- Từ 46 đến 50 tuổi	18	78	256	
- Từ 51 đến 55 tuổi	6	87	200	
- Trên 55 tuổi	8	69	71	
2. Trình độ chuyên môn				
- Trung cấp trở xuống	6	173	321	
- Cao đẳng	0	37	465	
- Đại học	63	331	1073	
- Thạc sỹ	6	6	13	
- Tiến sỹ			0	
3. Học hàm			0	
- Phó Giáo sư			0	
- Giáo sư			0	
4. Trình độ lý luận chính trị			0	
- Trung cấp trở xuống	26	442	142	
- Cao cấp, Cử nhân	19	24	6	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thanh Sơn

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Quyết

BÁO CÁO TỔNG HỢP SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ 2010-2016

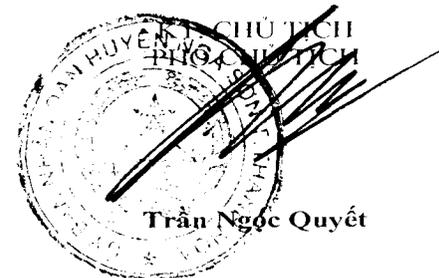
(kèm theo Báo cáo số: 276/BC-UBND, ngày 11/8/2017 của UBND huyện Nga Sơn)

STT	Chức danh đánh giá, phân loại	Tổng số	Mức độ phân loại đánh giá								Ghi chú	
			Hoàn thành xuất sắc		Hoàn thành tốt nhiệm		Hoàn thành nhiệm vụ		Không hoàn thành			
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
I	Năm 2010											
1	Cán bộ LĐQL diện BTV TU quản lý	5	4	80	1	20						
2	Trưởng, Phó phòng và tương đương từ cấp	38	34	89,5	4	10,5						
3	Cán bộ chủ chốt cấp xã	141	67	47,5	74	52,5						
II	Năm 2011											
1	Cán bộ LĐQL diện BTV TU quản lý	5	5	100								
2	Trưởng, Phó phòng và tương đương từ cấp	38	22	57,9	16	42,1						
3	Cán bộ chủ chốt cấp xã	142	69	48,6	72	50,7	1	0,7				
III	Năm 2012											
1	Cán bộ LĐQL diện BTV TU quản lý	5	5	100								
2	Trưởng, Phó phòng và tương đương từ cấp	36	25	69,4	11	30,5						
3	Cán bộ chủ chốt cấp xã	143	70	49	72	50,3	1	0,7				
IV	Năm 2013											
1	Cán bộ LĐQL diện BTV TU quản lý	5	5	100								
2	Trưởng, Phó phòng và tương đương từ cấp	38	32	84,2	6	15,8						
3	Cán bộ chủ chốt cấp xã	144	58	40,3	83	57,6	3	2,1				
V	Năm 2014											
1	Cán bộ LĐQL diện BTV TU quản lý	5	5	100								
2	Trưởng, Phó phòng và tương đương từ cấp	39	29	74,4	10	25,6						
3	Cán bộ chủ chốt cấp xã	140	83	59,3	56	40	1	0,7				
VI	Năm 2015											
1	Cán bộ LĐQL diện BTV TU quản lý	5	5	100	0		0		0			
2	Trưởng, Phó phòng và tương đương từ cấp	39	20	51,3	19	48,7	0		0			
3	Cán bộ chủ chốt cấp xã	139	72	51,8	66	47,5			1	0,7		
VII	Năm 2016											
1	Cán bộ LĐQL diện BTV TU quản lý	6	6	100	0		0		0			
2	Trưởng, Phó phòng và tương đương từ cấp	37	31	83,8	6	16,2	0		0			
3	Cán bộ chủ chốt cấp xã	135	73	54,1	52	38,5	10	7,4				

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thanh Sơn



Trần Ngọc Quyết

KẾT QUẢ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Từ năm 2010 - đến nay (30/6/2017)

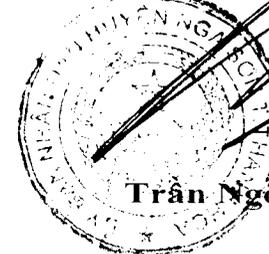
(kèm theo Báo cáo số: 26/ BC-UBND, ngày 11/ 8/2017 của UBND huyện Nga Sơn)

TT	Đối tượng	Chuyên môn (người)					Lý luận chính trị (người)		Bồi dưỡng (lượt)				Ghi chú
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	CN, CC	Trung cấp	Quốc phòng - an ninh	Quản lý nhà nước	Nghệ vụ chuyên ngành	Bồi dưỡng khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	
1	Cán bộ đương chức và dự nguồn quy hoạch lãnh												
	Trong đó:												
	- Nữ												
	- Dân tộc thiểu số												
2	Cán bộ đương chức và dự nguồn quy hoạch lãnh		8	3	0	0	21	24	220	50	314	205	
	Trong đó:												
	- Nữ		0	1			3	9	29	9	120	95	
	- Dân tộc thiểu số												
3	Cán bộ lãnh đạo đương chức và quy hoạch các	0	2	207	14	48	13	195	238	235	228		
	Trong đó:												
	- Nữ	0	0	44	6	5	1	41	29	31	40		
	- Dân tộc thiểu số												

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Thanh Sơn

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Quyết